TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HNGĐ-ST
Ngày 22 - 9 - 2023
V/v: Xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lò Thị Thành.

2. Bà Phạm Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 125/2023/TLST – HNGĐ, ngày 29/6/2023 về việc: Xác định cha cho con. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXX - HNGĐ ngày 18/8/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2023/QĐST – HNGĐ ngày 06/9/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị A, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn D, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Bản T1, xã K, huyện Y, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lô Văn C, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Bản T2, xã Y2, huyện T2, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 27/6/2023 và các tài liệu khác nguyên đơn chị Trần Thị A trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện Y, tỉnh Sơn La vào ngày 06/7/2015. Cuộc sống chung chỉ hạnh phúc được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn, cũng ngay trong năm 2015 thì chị A đã về nhà bố mẹ đẻ ở tỉnh Vĩnh Phúc để sinh sống và từ đó đến nay hai người đã sống ly thân, có cuộc sống riêng của mình, trong thời gian về sinh sống tại quê nhà ở tỉnh Vĩnh Phúc chị có

quan hệ tình cảm với anh Lô Văn C và có 01 con chung với anh Lô Văn C, cháu sinh ngày 02/7/2022 có tên đặt theo dự kiến là Lô Đức X. Chị đã hoàn tất thủ tục ly hôn với anh Nguyễn Văn B vào ngày 13/4/2023 theo bản án số 21/2023/HNGĐ - ST của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, vì người con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ ngày chị chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh B nên theo quy định của pháp luật mặc nhiên công nhận người con này là con của người chồng hợp pháp đã ly hôn, nhưng trên thực tế người con do chị sinh ra ngày 02/7/2022 có tên đặt theo dự kiến là Lô Đức X là con đẻ của anh Lô Văn C với chị, khi chị mang thai và sinh con thì đã sống ly thân với anh B từ nhiều năm rồi. Nay chị khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La nộp kèm theo các tài liệu là Giấy chứng sinh và Kết luận giám định ADN giữa anh Lô Văn C với con của chị có tên dự kiến đặt là Lô Đức X, đề nghị Tòa xác định anh Nguyễn Văn B không phải là bố đẻ của con do chị sinh ra và cháu là con đẻ của anh Lô Văn C.

Chị A có đơn xin được giải quyết, xét xử vắng mặt đối với vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập anh Nguyễn Văn B hợp lệ nhiều lần theo đúng quy định nhưng anh B đều không có mặt để giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị A tại Tòa án, do vậy Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh B về yêu cầu khởi kiện của chị A.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lô Văn C có văn bản trình bày ý kiến như sau: Anh và chị Trần Thị A sau một thời gian tìm hiểu đã có với nhau một người con chung sinh ngày 02/7/2022, có tên sẽ đặt theo dự kiến là Lô Đức X, thời điểm này chị A mới giả quyết ly hôn với anh B chưa đủ 300 ngày theo luật định nhưng chị A và anh B đã sống ly thân từ trước đó vài năm. Sau khi chị A làm xong thủ tục ly hôn với anh B thì anh và chị A đã kết hôn vào ngày 13/6/2023 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh công nhận con do chị A sinh ra ngày 02/7/2022, có tên sẽ đặt theo dự kiến là Lô Đức X là con đẻ của anh, không phải là con đẻ của anh B (chồng cũ của chị A). Anh đề nghị Tòa án công nhận và xác định cháu là con đẻ của anh.

Chị A có đơn xin được giải quyết, xét xử vắng mặt đối với vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi anh B cư trú, kết quả: sau khi kết hôn thì chị A – anh B về chung sống với nhau tại bản T1, xã K, huyện Y, tỉnh Sơn La chỉ một thời gian ngắn thì chị A về tỉnh Vĩnh Phúc sống, không sống chung với anh B nữa, chị A và anh B cũng không có con chung với nhau trong thời gian sống chung, anh chị đã được Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tiến hành giải quyết cho ly hôn vào năm 2022.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quá trình kiểm sát việc thụ lý giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Tòa án huyện Sông Mã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Chị A, anh C có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt, anh B đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt nên căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với chị A, anh C, anh B là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Chị Trần Thị A. Xác định người con do chị A sinh ra có tên sẽ đặt theo dự kiến là Lô Đức X - sinh ra ngày 02/7/2022 không phải là con đẻ của anh Nguyễn Văn B; là con đẻ của anh Lô Văn C và chị Trần Thị A.

Chị A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Anh Nguyễn Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền, tố tụng: Vụ án theo đơn khởi kiện đề nghị xác định cha cho con của chị Trần Thị A đối với anh Nguyễn Văn B đang cư trú tại xã K, huyện Y, tỉnh Sơn La được Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thụ lý và giải quyết là theo đúng quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Sau khi chị A có đơn khởi kiện Tòa án đã thụ lý và tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án, chị A, anh C không thể có mặt tại phiên tòa được vì có lý do chính đáng và đã có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt, đối với anh Nguyễn Văn B đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ theo đúng quy định nhưng anh B đều không có mặt nên Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện: Chị Trần Thị A và anh Nguyễn Văn B là vợ chồng hợp pháp, đến tháng 4 năm 2022 mới chấm dứt quan hệ hôn nhân theo bản án số 21 ngày 13/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Tuy ngày 02/7/2022 chị A sinh ra một người con có tên đặt theo dự kiến là Lô Đức X là còn trong thời hạn trong vòng 300 ngày kể từ ngày chấm dứt hôn nhân với B, theo quy định của pháp luật được xác định là con của anh Nguyễn Văn B (Khoản 1 Điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình). Nhưng qua các chứng cứ và

tài liệu có trong hồ sơ cho thấy, tuy đến ngày 13/4/2022 mới có bản án giải quyết cho chị A và anh B được ly hôn, nhưng từ năm 2015 đến nay thì chị A và anh B đã sống ly thân, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau và không có bất cứ mối quan hệ đi lại nào với nhau nữa. Quá trình giải quyết vụ án tuy không ghi nhận được ý kiến của anh B về yêu cầu khởi kiện của chị A nhưng căn cứ vào quá trình xác minh tại địa phương nơi anh B sinh sống và bản án số 21 ngày 13/4/2022 đều cho thấy anh B, chị A đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay, không còn bất cứ sự quan hệ nào với nhau nữa là phù hợp với lời khai của chị A. Đồng thời, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lô Văn C cũng thừa nhận người con được chị A sinh ra ngày 02/7/2022 có tên đặt theo dự kiến là Lô Đức X thể hiện tại giấy chứng sinh của Bệnh viện sản nhi tỉnh Vĩnh Phúc là con đẻ của anh, lời thừa nhận này của anh C cũng phù hợp với kết luận giám định ADN số 23390CG/ADN ngày 26/6/2023 của Công ty đầu TNHH đầu tư và công nghệ GENPLUS giữa anh Lô Văn C và cháu có tên đặt dự kiến là Lô Đức X - sinh ngày 02/7/2022 có quan hệ huyết thống bố - con.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận người con có tên dự kiến đặt là Lô Đức X - sinh ngày 02/7/2022 là con đẻ của anh Lô Văn C, là con chung của chị Trần Thị A và anh Lô Văn C, làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ giữa cha đẻ, mẹ đẻ và con theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị A được chấp nhận nên anh Nguyễn Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản1, khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 88, 91, 101, 102, 103, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của chị Trần Thị A.

Người con do chị Trần Thị A sinh ra có tên dự kiến là Lô Đức X, sinh ngày 02/7/2022, giới tính: nam; theo giấy chứng sinh số 220728, quyển số 0004/2022, ngày cấp 07/7/2022, nơi cấp: Bệnh viện sản nhi tỉnh Vĩnh Phúc; có kết quả phân tích ADN, số 23390CG/ADN ngày 26/6/2023 của Công ty đầu tư và công nghệ Genplus là con đẻ của anh Lô Văn C và chị Trần Thị A, không phải là con đẻ của anh Nguyễn Văn B.

2. Các đương sự có quyền liên hệ với cơ quan chức năng có thẩm quyền để thực hiện việc thay đổi, đăng ký thông tin hộ tịch và các giấy tờ có liên quan đến nhân thân.

3. Về án phí:

Chị Trần Thị A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ

4. Về quyền kháng cáo: Chị Trần Thị A, anh Lô Văn C, anh Nguyễn Văn B được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lò Văn Thôn **Trần Thành Vân** **Hoàng Thị Nhung**